TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **TP HÀ NỘI** *******	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **********
Số: 552/2021/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 15 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 684/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị NGUYỄN THỊ THANH T - SN 1990

ĐKHKTT+chỗ ở: P1007, HH3A, Cgung cư E, số 32 phố Đ, phường Đ, quận H, TP Hà Nội

- Bị đơn: Anh LÊ CHÍ N - SN 1989

ĐKHKTT+chỗ ở: P1007, HH3A, Cgung cư E, số 32 phố Đ, phường Đ, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2021

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Chí N**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Chí N

-Về con chung: xác nhận chi T và anh N có 02 con chung là cháu Lê Linh L sinh ngày 31/12/2011 và cháu Lê Chí Mạnh L sinh ngày 21/01/2015. Anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng 02 con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng kết từ thnags 12/2021 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: anh N, chị T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0049530 ngày 03/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

+ Anh Lê Chí N phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND xã T, huyện T, TP Hà Nội (ĐKKH số 107, quyển 01 ngày 22/8/2011)
- Chi cục THA dân sự quận H.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu